

Số: 1356/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 09 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội không sử dụng tiền ngân sách được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 262-TB/TU ngày 01/4/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về thăm dò, khai thác khoáng sản và Công văn số 1809-CV/ĐU ngày 01/4/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Thông báo của Thường trực Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3588/TTr-SNNMT ngày 03/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 mỏ cát, sỏi (bao gồm: 01 mỏ cát sỏi tại khu vực sông Nậm Việc, xã Tiên Phong có diện tích 4,78 ha; 01 mỏ cát tại khu vực sông Nậm Giải, xã Quế Phong có diện tích 7,43 ha; 01 mỏ cát, sỏi tại khu vực sông Lam, xã Thuần Trung có diện tích 12,27 ha) và 02 mỏ đất san lấp tại xã Nam Đàn (bao gồm:

01 mỏ đất san lấp tại đồi Ba Hàng, xóm Quyết Tiến có diện tích 4,82 ha; 01 mỏ đất san lấp tại khu vực rú Cũ, xóm Long Bình có diện tích 17,91 ha) vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15 (có Phụ lục chi tiết các khu vực mỏ kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản các khu vực mỏ nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã: Tiên Phong, Quế Phong, Nam Đàn và Thuần Trung và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh Nghệ An;
- Lưu VT.NN(V).

8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Phụ lục: Khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

(kèm theo Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Khu vực mô	Diện tích (ha)	Loại khoáng sản	Tọa độ			Tiêu chí khoanh định
				Hệ tọa độ VN-2000 - Kinh tuyến trực 104 ^o 45' múi chiều 3 ^o			
				Điểm góc	X (m)	Y (m)	
1	Mỏ cát, sỏi tại khu vực sông Nậm Việc, xã Tiền Phong	Khu vực 1: 2,90 ha	Cát, sỏi	1	2174694	517579	Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho Dự án đầu tư xây dựng công trình trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại các xã Tri Lễ và xã Quế Phong, thuộc tiêu chí không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15
				2	2174557	517680	
				3	2174508	517733	
				4	2174489	517801	
				5	2174536	517963	
				6	2174593	518122	
				7	2174638	518157	
				8	2174614	518189	
				9	2174557	518142	
				10	2174497	517974	
				11	2174451	517802	
				12	2174474	517711	
				13	2174525	517651	
				14	2174671	517553	
		Khu vực 2: 1,88 ha	Cát, sỏi	1	2174999	518370	
	2			2175070	518466		
	3			2175030	518495		
	4			2174965	518405		
	5			2174732	518274		
	6			2174759	518231		



2	Mỏ cát, sỏi tại khu vực sông Nậm Giải, xã Quế Phong	Khu vực 1: 3,71 ha	Cát, sỏi	1	2166291	513330	Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho Dự án đầu tư xây dựng công trình trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại các xã Tri Lễ và xã Quế Phong, thuộc tiêu chí không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15
				2	2166324	513344	
				3	2166353	513470	
				4	2166214	513759	
				5	2166159	513742	
				6	2166228	513466	
		Khu vực 2: 2,24 ha	Cát, sỏi	1	2166770	514237	
				2	2166798	514295	
				3	2166787	514336	
Khu vực 3: 1,48 ha	Cát, sỏi	4	2166473	514131			
		5	2166503	514089			
		1	2167960	515720			
		2	2168000	515757			
		3	2167939	515842			
		4	2167734	515902			
3	Mỏ đất tại đồi Ba Hàng, xóm Quyết Tiến, xã Nam Đàn	4,82 ha	Đất san lấp	5	2167724	515871	
				6	2167902	515794	
				1	2073309	574370	
				2	2073372	574443	
				3	2073424	574530	
				4	2073391	574577	
				5	2073380	574614	
				6	2073346	574644	
				7	2073327	574653	
				8	2073280	574665	
				9	2073252	574687	
				10	2073232	574660	
11	2073146	574577					
12	2073271	574404					
Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Vinh – Thanh Thủy, thuộc tiêu chí không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15							

4	Mỏ đất khu vực Rú Cũ, xóm Long Bình, xã Nam Đàn	17,91 ha	Đất san lấp	1	2073176	574631	Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các Dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Nghệ An (VSIP 1,2,3), thuộc tiêu chí không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15
				2	2073195	574642	
				3	2073215	574671	
				4	2073243	574734	
				5	2073209	574776	
				6	2073200	574927	
				7	2073150	574994	
				8	2073175	575107	
				9	2073257	575096	
				10	2073275	575176	
				11	2073228	575173	
				12	2073189	575164	
				13	2073171	575196	
				14	2073091	575169	
				15	2073050	575150	
				16	2073054	575222	
				17	2073162	575265	
				18	2073158	575343	
				19	2073103	575400	
				20	2073067	575413	
				21	2073042	575367	
				22	2073015	575343	
				23	2072872	575365	
				24	2072840	575389	
				25	2072820	575386	
				26	2072809	575348	
				27	2072778	575324	
				28	2072801	575227	
				29	2072844	575161	
				30	2072962	575143	
				31	2072887	575041	
				32	2073006	574750	
				33	2073101	574799	
				34	2073132	574799	
				35	2073158	574759	
				36	2073139	574743	
				37	2073146	574664	



5	Mỏ cát, sỏi tại xã Thuận Trung	12,27	Cát sỏi	1	2084037	555547	Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các Dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Nghệ An (VSIP 1,2,3), thuộc tiêu chí không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15
				2	2083604	555616	
				3	2083378	555927	
				4	2083418	556089	
				5	2083598	555900	
				6	2084046	555594	